

NGHỊ QUYẾT

**Về số lượng xe ô tô bán tải và xe ô tô từ 12 đến 16 chỗ ngồi
phục vụ công tác chung**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 15 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của
Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Xét Tờ trình số 09/TTr-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về số lượng xe ô tô bán tải và xe ô tô từ 12 đến 16 chỗ ngồi phục
vụ công tác chung; Báo cáo thẩm tra số 07/BC-KTNS ngày 14 tháng 3 năm
2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của
đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất số lượng xe ô tô bán tải và xe ô tô từ 12 đến 16 chỗ
ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm
vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông
nghiệp, phục vụ người có công, bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định tại
khoản 5 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của
Chính phủ (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện
Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân
dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh
kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 15 (kỳ họp chuyên đề) thông qua và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 3 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy (b/cáo), TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.



CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng



PHỤ LỤC
SỐ LƯỢNG XE Ô TÔ BÁN TẢI VÀ XE Ô TÔ TỪ 12 ĐẾN 16 CHỖ NGỒI
PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUNG

(Kèm theo Nghị quyết số: 08/NQ-IHDND ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng xe ô tô tối đa	Chủng loại		Thực hiện nhiệm vụ
			Xe ô tô bán tải	Xe ô tô từ 12 đến 16 chỗ ngồi	
I	2	3=4+5	4	5	6
I	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	4	1	3	Phục vụ người có công, bảo trợ xã hội
II	Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Định	15	15	0	
1	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	1	1	0	Phòng chống dịch bệnh thực vật
2	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1	1	0	Phòng chống dịch bệnh động vật
3	Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn	1	1	0	Quản lý, bảo vệ rừng (phòng chống cháy rừng), phát triển rừng đặc dụng và các loại rừng
4	Chi cục Kiểm lâm				
4.1	Cơ quan Chi cục Kiểm lâm	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
4.2	Hạt Kiểm Lâm huyện An Lão	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
4.3	Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
4.4	Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
4.5	Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
4.6	Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
4.7	Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
4.8	Hạt Kiểm lâm thị xã Hoài Nhơn	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
4.9	Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
4.10	Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
4.11	Hạt Kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - thành phố Quy Nhơn	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
4.12	Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR	1	1	0	Kiểm lâm, phòng chống cháy rừng
	Tổng (I+II)	19	16	3	

Thư